

Số: 36/QĐ-NNLAC.26.....

TP.HCM, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại
Công ty CP Phát triển và Cung ứng Nguồn nhân lực Á Châu

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN VÀ CUNG ỨNG NGUỒN NHÂN LỰC Á CHÂU


- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;
- Căn cứ Nghị định 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309387169 ngày 24/10/2025 của Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển và Cung ứng Nguồn nhân lực Á Châu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/10/2021;
- Căn cứ nhu cầu công việc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này:

Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Công ty CP Phát triển và Cung ứng Nguồn nhân lực Á Châu.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân được ban hành theo Quyết định số 613/QĐ-NNLAC.23 ngày 31/8/2023.

Điều 3: Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ/Nhân viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này: 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (thay báo cáo);
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Ban PCTT.



NGUYỄN THỊ THANH THỦY

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN VÀ CUNG ỨNG NGUỒN NHÂN LỰC Á CHÂU

QUY ĐỊNH

V/v BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

(V/v Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-NNLAC 26 ngày 03/02/2026 của Tổng Giám đốc Công ty CP Phát triển và Cung ứng Nguồn nhân lực Á Châu)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này bao gồm các quy định về dữ liệu cá nhân, nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân, các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Công ty Cổ phần Phát triển và Cung ứng Nguồn nhân lực Á Châu (ACBH).

2. Đối tượng áp dụng

- a) Người lao động: Bao gồm tất cả những Người lao động làm việc tại ACBH ở tất cả các Đơn vị của Khách hàng/Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ của Công ty, không phân biệt công việc, chức danh/chức vụ, hình thức và loại Hợp đồng lao động.
- b) Các cấp quản lý Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ/đơn vị có liên quan thuộc ACBH.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Thông tin:** là tin, dữ liệu, dữ liệu số được chứa đựng trong văn bản, hồ sơ, tài liệu có sẵn; tồn tại dưới dạng bản viết, bản in, bản điện tử, tranh, ảnh, bản vẽ, băng, đĩa, bản ghi hình, ghi âm hoặc các dạng khác do Công ty/khách hàng tạo ra và/hoặc có được trong quá trình hoạt động. Thông tin có thể gồm nhiều giá trị dữ liệu được tổ chức sao cho nó mang lại một ý nghĩa cho một đối tượng cụ thể, trong một ngữ cảnh cụ thể. Thông tin được thể hiện dưới dạng tài liệu, báo cáo hoặc các hình thức thể hiện khác mang thông tin. Ví dụ: với giá trị dữ liệu là Nguyễn Văn A, 081231, 01/10/2021 thì thông tin tương ứng có thể là Nhân viên Nguyễn Văn A, có mã nhân viên 081231 và ngày bắt đầu làm việc 01/10/2021.
2. **Dữ liệu cá nhân:** là dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Dữ liệu cá nhân sau khi khử nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân.
3. **Khử nhận dạng dữ liệu cá nhân:** là quá trình thay đổi hoặc xóa thông tin để tạo ra dữ liệu mới không thể xác định hoặc không thể giúp xác định được một con người cụ thể.
4. **Thông tin giúp xác định một con người cụ thể:** là thông tin hình thành từ hoạt động của cá nhân mà khi kết hợp với các dữ liệu, thông tin lưu trữ khác có thể xác định một con người cụ thể.
5. **Dữ liệu cá nhân cơ bản:** là dữ liệu cá nhân phản ánh các yếu tố nhân thân, lai lịch phổ biến, thường xuyên sử dụng trong các giao dịch, quan hệ xã hội. Dữ liệu cá nhân cơ bản bao gồm:
 - a) Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
 - b) Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
 - c) Giới tính;
 - d) Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi đăng ký tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
 - e) Quốc tịch;
 - f) Hình ảnh của cá nhân;
 - g) Số điện thoại, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe;

- h) Tình trạng hôn nhân;
 - i) Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con, vợ, chồng);
 - j) Thông tin về tài khoản số của cá nhân;
 - k) Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể không thuộc dữ liệu cá nhân nhạy cảm tại khoản 6 Điều này.
6. **Dữ liệu cá nhân nhạy cảm:** là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân, khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Dữ liệu nhạy cảm, bao gồm:
- a) Dữ liệu tiết lộ nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
 - b) Quan điểm về chính trị, tôn giáo, tín ngưỡng;
 - c) Thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình;
 - d) Tình trạng sức khỏe;
 - e) Dữ liệu sinh trắc học, đặc điểm di truyền;
 - f) Dữ liệu tiết lộ đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;
 - g) Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
 - h) Vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
 - i) Thông tin tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tài khoản định danh điện tử của cá nhân; hình ảnh thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, chứng minh nhân dân;
 - j) Tên đăng nhập, mật khẩu truy cập của tài khoản ngân hàng; thông tin thẻ ngân hàng, dữ liệu về lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng; thông tin tài chính, tín dụng và các thông tin về hoạt động, lịch sử giao dịch tài chính, chứng khoán, bảo hiểm của khách hàng tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, chứng khoán, bảo hiểm, các tổ chức được phép khác;
 - k) Dữ liệu theo dõi hành vi, hoạt động sử dụng dịch vụ viễn thông, mạng xã hội, dịch vụ truyền thông trực tuyến và các dịch vụ khác trên không gian mạng;
 - l) Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định cần giữ bí mật hoặc cần có biện pháp bảo mật chặt chẽ.
7. **Bảo vệ dữ liệu cá nhân:** là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng lực lượng, phương tiện, biện pháp để phòng, chống hoạt động xâm phạm dữ liệu cá nhân.
8. **Chủ thể dữ liệu cá nhân:** là cá nhân được dữ liệu cá nhân phản ánh, bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khách hàng cá nhân đang sử dụng dịch vụ được cung cấp bởi ACBH, người lao động, các cấp quản lý của ACBH và/hoặc các cá nhân khác có liên quan hoặc phát sinh quan hệ cung cấp sản phẩm, dịch vụ hoặc quan hệ pháp lý khác với ACBH.
9. **Xử lý dữ liệu cá nhân:** là hoạt động tác động đến dữ liệu cá nhân, bao gồm một hoặc nhiều hoạt động như sau: thu thập, phân tích, tổng hợp, mã hóa, giải mã, chỉnh sửa, xóa, hủy, khử nhận dạng, cung cấp, công khai, chuyển giao dữ liệu cá nhân và hoạt động khác tác động đến dữ liệu cá nhân.
10. **Bộ phận bảo vệ dữ liệu cá nhân** là Bộ phận chuyên trách về bảo vệ dữ liệu, thực hiện quản lý và giám sát các hoạt động bảo vệ dữ liệu, bao gồm dữ liệu cá nhân tại ACBH theo quy định của pháp luật.
11. **Khách hàng** là các tổ chức, cá nhân sử dụng các loại dịch vụ do Công ty cung cấp như Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) bao gồm tất cả các Chi nhánh/Phòng giao dịch/đơn vị trực thuộc hệ thống ACB; các công ty trực thuộc/liên kết ACB và những khách hàng khác của Công ty.

Điều 3. Nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân

1. Dữ liệu cá nhân tại Công ty được xử lý để thực hiện các công tác quản lý, vận hành, hoạt động của Công ty và không trái quy định pháp luật.
2. Dữ liệu cá nhân phải được bảo vệ, bảo mật xuyên suốt vòng đời dữ liệu, được áp dụng các biện pháp bảo vệ, bảo mật trong quá trình xử lý, bao gồm cả việc bảo vệ trước các hành vi vi phạm quy định về BV DLCN và phòng, chống sự mất mát, phá hủy hoặc thiệt hại do sự cố, sử dụng các biện pháp kỹ thuật.
3. Dữ liệu cá nhân không được mua, bán dưới mọi hình thức, trừ trường hợp luật có quy định khác.
4. Bảo đảm tính chính xác của dữ liệu cá nhân và được chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung khi cần thiết; được lưu trữ trong khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu cá nhân, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
5. Dữ liệu cá nhân phải được lưu trữ trong khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu theo quy định của pháp luật và Công ty trong từng thời kỳ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
6. Thực hiện đồng bộ có hiệu quả các biện pháp, giải pháp về thể chế, kỹ thuật, con người phù hợp để bảo vệ dữ liệu cá nhân.
7. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
8. Bảo vệ dữ liệu cá nhân gắn với bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại; bảo đảm hài hòa giữa bảo vệ dữ liệu cá nhân với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
9. Toàn bộ các cấp quản lý, người lao động tại Công ty phải tuân thủ toàn bộ các nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân của Công ty/khách hàng và pháp luật;
10. Mọi trường hợp vi phạm về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân đều bị xem xét xử lý nghiêm khắc.

Điều 4. Các dữ liệu cá nhân ACBH thu thập và xử lý

Các dữ liệu cá nhân của chủ thể tại khoản 8 Điều 2 mà ACBH thu thập và xử lý bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Dữ liệu cá nhân cơ bản

- a) Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
- b) Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
- c) Giới tính;
- d) Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi đăng ký tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
- e) Quốc tịch;
- f) Hình ảnh của cá nhân;
- g) Tình trạng hôn nhân;
- h) Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái, vợ chồng,...), thông tin về người đại diện/giám hộ (nếu có);
- i) Thông tin về tài khoản số của cá nhân;



- j) Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế và các thông tin có liên quan;
 - k) Số điện thoại;
 - l) Nghề nghiệp và các thông tin khác chi tiết, liên quan đến việc làm;
 - m) Thông tin học vấn, bằng cấp, chứng chỉ;
 - n) Các thông tin khác có liên quan, ảnh hưởng (trực tiếp/gián tiếp) hoặc phát sinh từ/liên quan đến việc xác lập quan hệ lao động, dịch vụ hoặc quan hệ pháp lý khác với ACBH.
- 2. Dữ liệu cá nhân nhạy cảm**
- a) Dữ liệu phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng; dữ liệu về vị trí được xác định qua dịch vụ định vị;
 - b) Chữ ký, chữ viết, bao gồm cả chữ ký điện tử;
 - c) Hình ảnh, dữ liệu sinh trắc học (dấu vân tay, gương mặt, móng mắt...), bản ghi âm, ghi hình, bao gồm cả các cuộc trò chuyện với ACBH thông qua các kênh liên lạc của ACBH và/hoặc do ACBH thực hiện;
 - d) Tình trạng sức khỏe, đời tư, hồ sơ bệnh án, nhóm máu;
 - e) Hình ảnh thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, chứng minh nhân dân
 - f) Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật
 - g) Các thông tin khác có liên quan, ảnh hưởng (trực tiếp/gián tiếp) hoặc phát sinh từ/liên quan đến việc xác lập quan hệ lao động, dịch vụ hoặc quan hệ pháp lý khác với ACBH.

Điều 5. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân

ACBH thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân tại Điều 4 nhằm mục đích tuân thủ quy định pháp luật, kinh doanh, vận hành, quản lý, hoạt động của ACBH, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Tuân thủ tất cả các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, quy tắc, quyết định, công văn, chỉ thị, lệnh, hướng dẫn và/hoặc yêu cầu hiện hành từ bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào.
2. Thực hiện các công tác quản lý, điều hành của ACBH đối với Người lao động không trái với quy định pháp luật.
3. Thực hiện các hoạt động khác liên quan đến việc tuyển dụng, vận hành, hoạt động, quảng bá thương hiệu/hình ảnh của ACBH ra bên ngoài. Bao gồm nhưng không giới hạn các công tác: Giám sát các sản phẩm và dịch vụ do ACBH cung cấp hoặc cung cấp thông qua ACBH; Báo cáo tài chính, báo cáo theo quy định, báo cáo quản lý, quản lý rủi ro (bao gồm giám sát rủi ro tín dụng), mục đích kiểm toán và lưu giữ hồ sơ.
4. Nhận biết chủ thể dữ liệu cá nhân nhằm mục đích cung cấp các phương tiện/sản phẩm/dịch vụ của ACBH hoặc phục vụ công tác tuyển dụng nhân sự.
5. Thực hiện các công việc liên quan đến kinh doanh sản phẩm, dịch vụ,... của ACBH hoặc tuân thủ hợp đồng giữa ACBH và khách hàng/đối tác.
6. Thực hiện các công việc liên quan đến mua các sản phẩm, dịch vụ,... từ các tổ chức bên ngoài.
7. Liên lạc với chủ thể dữ liệu cá nhân khi phát sinh các công việc có liên quan. Bao gồm nhưng không giới hạn việc cung cấp cho chủ thể dữ liệu cá nhân thông tin cập nhật về các thay đổi đối với sản phẩm, dịch vụ và tiện ích (do ACBH cung cấp hoặc thông qua ACBH) bao gồm mọi sửa đổi, bổ sung, mở rộng, đình chỉ và thay thế hoặc đối với các sản phẩm, dịch vụ và tiện ích đó; và thu thập ý kiến của chủ thể dữ liệu cá nhân thông qua các cuộc khảo sát.

8. Giải quyết, điều tra, tra soát hoặc phản hồi bất kỳ khiếu nại hoặc tranh chấp nào của chủ thể dữ liệu cá nhân hoặc có liên quan đến chủ thể dữ liệu cá nhân.
9. Các công việc khác có liên quan phát sinh trong quá trình hoạt động nhưng chưa được đề cập ở trên.

Điều 6. Trách nhiệm của người lao động

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cá nhân của mình cho ACBH theo quy định của pháp luật, theo hợp đồng hoặc khi đồng ý cho phép ACBH xử lý dữ liệu cá nhân của bản thân/người khác.
2. Tuân thủ thực hiện quy định về việc phân quyền giới hạn truy cập, xử lý dữ liệu cá nhân tại Công ty.
3. Tự bảo vệ, bảo quản dữ liệu cá nhân của mình. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác.
4. Tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đào tạo kiến thức, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân theo yêu cầu của ACBH/khách hàng.
5. Nghiêm túc tuân thủ việc bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác mà người lao động có được trong quá trình làm việc tại ACBH/khách hàng, bao gồm:
 - a) Chỉ được sử dụng dữ liệu cá nhân của người khác một cách hợp lý, theo yêu cầu công việc và chỉ cho mục đích thực hiện công việc, nhiệm vụ được ACBH/khách hàng phân công theo quy định;
 - b) Kiểm soát việc chia sẻ, sử dụng dữ liệu cá nhân tại ACBH.
 - c) Áp dụng biện pháp bảo mật vật lý đối với thiết bị lưu trữ và truyền tải, biện pháp mã hóa, ẩn danh dữ liệu cá nhân và các biện pháp bảo mật khác trong quá trình chuyển giao dữ liệu cá nhân.
 - d) Mọi hành vi sử dụng dữ liệu cá nhân của người khác cho bất kỳ mục đích cá nhân nào đều bị cấm, bao gồm nhưng không giới hạn hành vi mua bán dữ liệu cá nhân; Chiếm đoạt, cố ý làm lộ, làm mất dữ liệu cá nhân;
 - e) Không được tự ý, cố tình tiếp xúc dữ liệu cá nhân của người khác không thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của ACBH/khách hàng;
 - f) Trừ khi được sự đồng ý của Ban Tổng Giám đốc Công ty, người lao động không được tiết lộ, trình bày, chia sẻ, phát tán hoặc bằng bất kỳ hình thức nào khác (dù là trực tiếp hay gián tiếp) để cung cấp cho bất kỳ bên thứ ba nào về dữ liệu cá nhân của người khác mà người lao động có được, kể cả việc người lao động có được dữ liệu cá nhân đó theo đúng quy định hay không đúng quy định;
 - g) Trừ khi được sự đồng ý của Ban Tổng Giám đốc Công ty, người lao động không được sao chép, chỉnh sửa, cất giữ trái phép hoặc chuyển đổi dữ liệu cá nhân của người khác.
 - h) Người lao động được giao trách nhiệm quản lý, bảo quản dữ liệu cá nhân của người khác phải thực hiện tất cả các biện pháp hợp lý để đảm bảo rằng dữ liệu cá nhân do mình đang quản lý không bị phát tán, tiếp cận bởi bất cứ bên thứ ba nào khác không thuộc thẩm quyền. Bao gồm nhưng không giới hạn các biện pháp sau:
 - Đảm bảo phương tiện, tài liệu, thiết bị làm việc luôn trong trạng thái an toàn, ngăn nắp, được bảo mật khi rời khỏi nơi làm việc hoặc hết giờ làm việc;
 - Tiêu hủy (*xé nhỏ trước khi bỏ vào thùng rác, hủy bằng máy hủy giấy, ...*) các loại giấy tờ, văn bản có chứa dữ liệu cá nhân của người khác nhưng không cần lưu trữ hoặc bị hư hỏng, sai sót;



- Nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu của người lao động và các cá nhân khác phải đảm bảo an toàn, có chìa khóa và được khóa lại khi không sử dụng.
 - i) Hoàn trả, chuyển giao lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu và dữ liệu cá nhân của người khác do mình đang quản lý cho ACBH khi chấm dứt quan hệ lao động. Theo đó, người lao động không được cất giữ bất kỳ hồ sơ, tài liệu, thông tin nào (bản gốc, bản chính, bản sao, bản trích,...) có chứa dữ liệu cá nhân của người khác;
 - j) Ngay khi phát hiện dữ liệu cá nhân của bản thân và/hoặc của người khác bị tiếp cận và phổ biến trái phép, người lao động có trách nhiệm báo cáo cho cấp quản lý có thẩm quyền biết vụ việc để có biện pháp xử lý kịp thời;
 - k) Các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân khác được quy định tại nội quy, quy định của ACBH/khách hàng và pháp luật hiện hành.
 - l) Không được gây khó khăn, cản trở việc thực hiện quyền, nghĩa vụ pháp lý của ACBH/Khách hàng trong quá trình xử lý dữ liệu cá nhân.
6. Chịu trách nhiệm trước cấp quản lý, trước Công ty và pháp luật đối với việc xử lý, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác thuộc chức năng, nhiệm vụ, công việc được phân công.
 7. Thực hiện các quyền đối với dữ liệu cá nhân của mình do ACBH nắm giữ theo quy định, hướng dẫn của ACBH và quy định pháp luật. Người lao động chịu phí xử lý yêu cầu cung cấp thông tin (nếu có). Khoản phí này phụ thuộc vào tính chất và mức độ phức tạp của yêu cầu cung cấp thông tin. Trường hợp không thể chỉnh sửa dữ liệu cá nhân vì lý do chính đáng, ACBH sẽ thông báo đến Người lao động được biết.
 8. Chấp hành pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống hoạt động xâm phạm dữ liệu cá nhân.
 9. Nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc người lao động ngay cả sau khi chấm dứt quan hệ lao động tại ACBH, cho đến khi dữ liệu cá nhân này được công khai theo quy định pháp luật mà một người bình thường đều có thể tiếp cận.

Điều 7. Trách nhiệm của lãnh đạo Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/đơn vị có liên quan

1. Nghiêm túc tuân thủ các quy định tại Điều 6 của Quy định này.
2. Chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật nếu vi phạm quy định xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân tại đơn vị mình quản lý.
3. Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra, giám sát và phát hiện kịp thời nếu người lao động vi phạm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Công ty/khách hàng để có phương án xử lý, hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra.
Nếu để xảy ra vi phạm về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại đơn vị mình quản lý, Lãnh đạo Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ chịu trách nhiệm liên đới với người lao động vi phạm.
4. Triển khai, quán triệt nội dung Quy chế này đến toàn thể người lao động thuộc đơn vị mình.
5. Báo cáo kịp thời lên Ban Tổng Giám đốc Công ty các vướng mắc phát sinh liên quan đến công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân tại đơn vị mình.

Điều 8. Xử lý vi phạm

1. Các cấp quản lý, người lao động vi phạm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Quy định này, tại các nội quy, quy định khác của ACBH/khách hàng và pháp luật hiện hành, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý nghiêm khắc theo quy định.

2. Cá nhân vi phạm phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ACBH/khách hàng/bên thứ ba nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại về tài sản, hình ảnh, lợi ích,... của cá nhân/tổ chức và/hoặc chịu trách nhiệm bồi thường theo các thỏa thuận, các quy định liên quan.
3. Lãnh đạo Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ/đơn vị có liên quan thuộc ACBH chịu trách nhiệm liên đới với người lao động nếu không kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm bảo vệ dữ liệu cá nhân của người lao động tại đơn vị mình quản lý.
4. Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ/đơn vị có liên quan thuộc ACBH nếu không nghiêm túc thực hiện bảo vệ dữ liệu cá nhân theo các quy định của Công ty/khách hàng và pháp luật hiện hành sẽ bị ghi nhận lỗi và trừ điểm BSC của đơn vị.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày .03/02/2026. thay thế Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân được ban hành theo Quyết định số 613/QĐ-NNLAC.23 ngày 31/8/2023. Các quy định khác liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.
2. Các Phòng/Ban/Bộ phận/Đội/Tổ/đơn vị có liên quan và người lao động chịu trách nhiệm tuân thủ nghiêm túc nội dung tại Quy định này.
3. Mọi sự sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ Quy định này do Tổng Giám đốc quyết định.



Nguyễn Thị Thanh Thủy